TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 24/2018/HS-ST Ngày 24-01-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Phong

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lò Văn Cường

Bà Ly Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Văn Nam – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2017/HSST ngày 19/12/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 11/01/2018 đối với bị cáo:

Vừ Phá Ch (Tên gọi khác: không); Sinh năm 1967 tại xã M, huyện Th, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản H, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vừ Khua L và bà Hờ Thị Ch; Có vợ là Hờ Thị Ch và có 06 con, con lớn nhất 33 tuổi, con nhỏ nhất 15 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 08/10/2017 đến ngày 11/10/2017, tạm giam từ ngày 11/10/2017 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Pờ Go Loòng, Luật sư - Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người phiên dịch: Anh Thào A vừ - SN 1986, có mặt.

Trú tại: Bản Nà Pán, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dungvụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/10/2017 Vừ Phá Ch mua được 02 cục thuốc phiện của một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt tại khu vực bản Nậm Là 1, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên với giá tiền 3.000.000 đồng. Sau khi mua được thuốc phiện, Ch lấy một ít thuốc phiện trong số thuốc phiện vừa mua được ra sử dụng, còn lại cất giấu vào túi vải đeo trên người quay về nhà, khoảng 11 giờ, ngày 08/10/2017 khi Ch về đến đầu bản Nậm Là 1, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Nhé bắt quả tang Ch tàng trữ trái phép thuốc phiện trên người, thu giữ vật chứng là 02 gói thuốc phiện và 01 chiếc túi vải đựng thuốc phiện. Ch khai nhận mục đích Ch mua thuốc phiện về để sử dụng.

Ngày 09/10/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và ra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 135/GĐ-PC54 ngày 28/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Hai mẫu chất dẻo màu nấu đen gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Vừ Phá Ch là thuốc phiện; Trọng lượng thuốc phiện thu giữ của Vừ Phá Ch là 225,10 gam.

Bản cáo trạng số: 02/QĐ-VKS-HS ngày 19/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Vừ Phá Ch để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội thay đổi quan điểm truy tố bị cáo từ tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 sang tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41 của Quốc hội, xử phạt bị cáo Vừ Phá Ch từ 30 đến 36 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015 đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án và miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, tình tiết giảm nhẹ, án phí và xử lý vật chứng. Nhưng về hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh, nhân thân của bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố đã mất, mẹ cao tuổi, gia đình đông con, đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Vừ Phá Ch thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với luận cứ bào chữa của luật sư và không có ý kiến bổ sung gì thêm. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 08/10/2017 Vừ Phá Ch đang cất giấu trái phép 225,10 gam thuốc phiện trên người tại khu vực bản Nậm Là 1, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án là hoàn toàn đúng sự thật. Hành vi tàng trữ trái phép 225,10 gam thuốc phiện nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội và hình phạt được quy định tại tại điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé thay đổi quan điểm truy tố bị cáo từ tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 sang tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 là đúng quy định của pháp luật bởi lẽ theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41 của Quốc hội cũng như khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 thì cần áp dụng theo hướng có lợi cho người phạm tội.

Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song chỉ vì muốn có ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý bị cáo có mức hình phạt thỏa đáng phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tại phiên tòa hôm nay luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tàng trữ hơn hai trăm gam thuốc phiện. Do đó cần xử phạt bị cáo mức cao hơn 24 tháng tù để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo còn nhiều khó khăn, thuộc diện hộ nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 BLHS đối với bị cáo.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được người này là ai, ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý.

[3] Về vật chứng vụ án là 202,77 gam thuốc phiện còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc túi vải màu xanh cũ đã qua sử dụng, xét thấy đây là chiếc túi bị cáo đã dùng đựng thuốc phiện và đã hết giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Xét thấy bị cáo thuộc diện hộ nghèo, theo Giấy chứng hộ nghèo năm 2017 (số 30) do UBND xã Ch cấp, đồng thời là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vừ Phá Ch (tên gọi khác: Không) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội: Xử phạt bị cáo Vừ Phá Ch 30 (*ba mươi*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 08/10/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ 202,77 gam thuốc phiện và 01 chiếc túi vải cũ màu xanh, là vật chứng vụ án Vừ Phá ch. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/12/2017 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bào chữa. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan ĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Phong